

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày 29/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Cường.

2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29/05/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST ngày 29/03/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/QĐXX-ST ngày 11/05/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy L ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1996.

Nơi cư trú: xóm Phú Hạ, xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Duy Cg và bà Nông Thị Gi; gia đình có 03 chị, em ruột, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 21/12/2017 đến ngày 24/01/2018. Có mặt.

2. Nguyễn Bá H ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn Văn Lâm 2, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Phi T và bà Trần Thị L; gia đình có 02 anh, em ruột, bị cáo là con thứ hai; có vợ Trịnh Thị Thùy D, sinh năm 1995, vợ chồng chưa có con chung.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 21/12/2017 đến ngày 24/01/2018. Có mặt.

3. Nguyễn Xuân H ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn Hưng Tiến, xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, Thái Bình.

Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12;
Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị T; gia đình có 02 anh, em ruột, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ con.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 21/12/2017 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

4. Bùi Đăng Kh ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn Dũ Thắng, xã Thành An, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa.

Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12;
Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Bùi Thị H; gia đình có 02 anh, em ruột, bị cáo là con thứ nhất; có vợ Bùi Thị S, sinh năm 1994; vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2014.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó bị giam giữ từ ngày 21/12/2017 đến ngày 08/02/2018. Có mặt.

* *Nguyên đơn dân sự*: CÔNG TY TNHH SAMSUNG ELECTRONICS VIỆT NAM (SEVT).

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Yên Bình 1, Phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1980.

Chức vụ: Trưởng phòng an Ninh Công ty, theo văn bản uỷ quyền lập ngày 27/12/2016. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Xuân Hiệp, sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn Hưng Tiến, xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

* *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; trú quán: xóm Trại Cang, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Nông Thị Gi, sinh năm 1965; trú quán: xóm Phú Hạ, xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

3. Trịnh Thị Thùy D, sinh năm 1995; trú quán: xóm Văn Lâm, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân H và Bùi Đăng Kh là công nhân của Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên (viết tắt là Công ty SEVT) có trụ sở tại Khu công nghiệp Yên Bình thuộc phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Vào khoảng tháng 8/2017, Nguyễn Duy L có mua của Nguyễn Bá H 01 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 với giá 4.000.000đ để sử dụng. Đến tháng 10/2017 L gặp Bùi Đăng Kh gần khu vực cổng Nam Công ty SEVT, trong lúc nói chuyện Kh thấy L đeo trên tay chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 nên hỏi “đồng hồ em đang đeo lấy ở đâu”, thì L bảo “em mua trên mạng”, Kh nói “bên anh cũng có đồng hồ loại này nhưng không mang ra được”. Ngày 13/12/2017, L gặp H tại Công ty và bảo với H “em có ông anh làm ở bên bộ phận SUBG cũng có đồng hồ như anh bán cho em nhưng không có cách nào mang ra ngoài công ty được”, thấy vậy H nói với L “thế thì cứ lấy đi, anh cung cấp Tem an ninh dán vào đồng hồ sẽ mang ra ngoài được”, sau đó H thỏa thuận với L nếu trộm cắp được mang ra ngoài thì H sẽ trả cho L 2.500.000đ/01 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3, L đồng ý. Sau khi nói chuyện với H, L về bàn bạc với Hng làm cùng xưởng trong Công ty SEVT tìm cách trộm cắp đồng hồ mang bán cho H và được Hng đồng ý.

Khoảng 07 giờ ngày 14/12/2017, Lực gọi điện cho Kh bàn bạc về việc Kh sẽ lấy cho Lực 20 chiếc đồng hồ trong xưởng của Kh và thỏa thuận nếu L mang ra ngoài được thì L sẽ trả cho Kh 1.000.000đ/ 01 chiếc đồng hồ, Kh đồng ý và hẹn sáng ngày 15/12/2017 L sang xưởng của Kh để lấy đồng hồ. Sau đó, L gặp và được H đưa cho 14 chiếc Tem an ninh mục đích để L dán vào những chiếc đồng hồ lấy trộm trong công ty thì có thể mang ra bên ngoài. Đến khoảng 08 giờ ngày 15/12/2017, Kh đến Công ty SEVT làm việc, quá trình làm việc tại xưởng Kh để 25 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 trong hai chiếc khay (1 khay đựng 20 chiếc đồng hồ và 1 khay đựng 05 chiếc đồng hồ) mục đích để mang đi sửa lỗi. Trong thời gian này, L và Hng đi đến xưởng của Kha để tìm gặp Kh lấy hàng nhưng không gặp, L đi xung quanh xưởng thì thấy 20 chiếc đồng hồ mà Kh để trước đó. Hng và L cùng nhau lấy 20 chiếc đồng hồ và cất giấu trong túi áo, L lấy 07 chiếc, còn Hng lấy 13 chiếc rồi cùng nhau mang ra nhà vệ sinh gần đó dán Tem an ninh, đưa vào hộp cát tông rồi mang về cất giấu vào ngăn tủ cá nhân của chị Nông Thị H (sinh năm 1997) là công nhân làm cùng bộ phận của L và Hng. Lúc 08 giờ 30 phút Kh quay lại vị trí để 25 chiếc đồng hồ mang đi sửa lỗi thì phát hiện bị mất 20 chiếc, Kh có gọi điện hỏi L có lấy 20 chiếc đồng hồ trên không thì L không thừa nhận. Sau đó, L tiếp tục bàn với Kh lấy 20 chiếc đồng hồ khác như đã thỏa thuận từ trước và hẹn 19 giờ 30 phút cùng ngày L sẽ đến xưởng của Kh lấy hàng.

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 15/12/2017, Kh ở lại xưởng và chờ công nhân của Công ty về hết, sau đó lấy 20 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 ở trong xưởng cho vào một hộp cát tông, đặt lên xe đẩy di chuyển về góc xưởng. Khi L đến, Kh chỉ cho L vị trí để 20 chiếc đồng hồ rồi ra về, còn L đẩy xe chở 20 chiếc đồng hồ đựng trong hộp cát tông di chuyển về bộ phận làm việc của mình rồi cùng Hng tiếp tục cất giấu vào ngăn tủ cá nhân của chị H.

Đối với 20 chiếc đồng hồ L và Hng đến lấy tại xưởng của Kh (lần thứ nhất): L và Hog dán Tem an ninh rồi vận chuyển nhiều lần qua cửa từ của Công ty SEVT mang ra ngoài. Sau đó, L đưa cho H 02 chiếc, Hng đưa cho H 15 chiếc, tổng cộng H nhận từ L và Hng 17 chiếc. Hng mang về phòng trọ cất giấu 02 chiếc, còn L sử dụng 01 chiếc.

Đối với 20 chiếc đồng hồ L lấy từ Kh (lần thứ hai): L và Hng cho vào ngăn kéo tủ cá nhân của chị H, sau đó Lực và Hng cùng nhau mang ra ngoài Công ty được 04 chiếc rồi cất giấu tại phòng trọ của Hng; số còn lại, Hng cất giấu trong tủ các nhân của Hng tại Công ty SEVT 13 chiếc, L cất giấu trong tủ cá nhân của L 02 chiếc và 01 chiếc L đeo ở tay.

Về số tiền các đối tượng thanh toán cho nhau như sau: Khi H nhận từ L và Hng 17 chiếc đồng hồ thì ngày 14/12/2017 H đã ứng trước cho L 20.000.000đ; Ngày 16/12/2017, H đưa cho Hng 10.000.000đ; Ngày 17/12/2017, H đưa tiếp cho L 18.000.000đ.

Trong số tiền trên, L đưa lại cho Kh 24.000.000đ; Hng nhận tiền từ H rồi đưa lại cho L 10.000.000đ, L đưa cho Hng 7.000.000đ; còn lại 17.000.000đ L sử dụng chi tiêu cá nhân.

Quá trình kiểm tra hệ thống an ninh của Công ty SEVT, Phòng an ninh của Công ty đã mời Nguyễn Duy L và Nguyễn Xuân Hng lên làm việc, kiểm tra tủ cá nhân của các đối tượng, đồng thời bàn giao cho Đoàn Công an Yên Bình, thị xã Phổ Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi được 31 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 trả lại cho Công ty SEVT quản lý, sử dụng; trong đó: 16 chiếc thu giữ tại tủ cá nhân của Hng và L, Hng tự nguyện giao nộp 06 chiếc; bà Nông Thị Gi (mẹ đẻ của L) giao nộp 01 chiếc và chị Trịnh Thị Thùy D (vợ của H) giao nộp 08 chiếc. Đối với 09 chiếc đồng hồ còn lại H đã bán cho khách hàng nên không thu hồi được trả lại cho Công ty SEVT, Công ty SEVT không yêu cầu các đối tượng phải bồi thường. Ngoài ra quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 04 chiếc điện thoại di động của các đối tượng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 114/KLĐG ngày 21/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên kết luận: 31 chiếc đồng hồ điện tử nhãn hiệu Samsung Gear S3, màu đen (đồng hồ mới chưa xuất xưởng đã thu hồi trả cho đơn vị bị hại) có tổng trị giá là 87.416.900đ (*Tám mươi bảy triệu bốn trăm mười sáu nghìn chín trăm đồng*), trong đó giá trị của một chiếc đồng hồ là 2.819.900đ (*Hai triệu tám trăm mười chín nghìn chín trăm đồng*).

Số còn lại 09 chiếc đồng hồ điện tử nhãn hiệu Samsung Gear S3, màu đen các đối tượng chiếm đoạt chưa thu hồi được có giá trị là: 09 chiếc x 2.819.900đ/01 chiếc = 25.379.100đ.

Trong đó: Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H và Nguyễn Xuân Hng trực tiếp thực hiện trộm cắp 40 chiếc đồng hồ với tổng giá trị là 40 chiếc x 2.819.900đ = 112.796.000đ (*Một trăm mười hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng*),

còn Bùi Đăng Kh trực tiếp thực hiện việc trộm cắp cùng các đối tượng trên được 20 chiếc đồng hồ trị giá 56.398.000đ (*Năm mươi sáu triệu ba trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSPY ngày 28/03/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Ngô Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng, Bùi Đăng Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là ông Nguyễn Hoàng Đ, chức vụ: Trưởng phòng an ninh công ty vắng mặt. Tuy nhiên ông Đoàn đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn ông Đ xác định: Công ty TNHH Sam sung Electronics Việt Nam yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty tổng số tiền **25.479.100đ** do không thu hồi được tài sản.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Xuân H (bố bị cáo Nguyễn Xuân Hng) xác định đã đứng ra nộp số tiền 6.300.000đ tại cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên để bồi thường cho con trai ông là bị cáo Nguyễn Xuân Hng để được lượng khoan hồng của pháp luật. Nay ông khẳng định: không yêu cầu con trai ông là bị cáo Hng hoàn trả lại số tiền trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đăng Kh nhất trí đứng ra bồi thường cho Công ty số tiền còn thiếu là 1.479.100đ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Đề nghị xử phạt các bị cáo:

+ Ngô Duy L từ **24 - 30** tháng tù.

+ Nguyễn Bá H từ **24 - 30** tháng tù.

* Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Đề nghị xử phạt các bị cáo:

+ Nguyễn Xuân Hng từ **24 - 30** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **48 - 60** tháng thử thách.

+ Bùi Đăng Kh từ **24 - 30** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, **48 - 60** tháng thử thách.

* Hình phạt bổ sung: Các bị cáo hiện không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn Dân sự là Công ty SEVT yêu cầu các bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại 09 chiếc đồng hồ điện tử nhãn hiệu Samsung Gear S3 các đối tượng chiếm đoạt chưa thu hồi được có tổng giá trị là 25.379.100đồng. Trước khi đưa vụ án ra xét xử các bị cáo đã tự nguyện nộp lại khoản tiền trên tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên cụ thể: Nguyễn Duy L 5.000.000đồng, Nguyễn Bá H nộp 6.300.000đ; Bùi Đăng Kh nộp 6.300.000đồng; ông Nguyễn Xuân H (bố đẻ của bị cáo Nguyễn Xuân Hng) nộp khắc phục thay bị cáo Hng số tiền 6.300.000đồng. Tổng cộng: 23.900.000 đồng.

Như vậy các bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho đơn vị thiệt hại số tiền còn thiếu là 1.479.100đồng. Tại phiên tòa bị cáo Bùi Đăng Kh tự nguyện có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho Công ty SEVT. Do vậy ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền còn thiếu cho Công ty của bị cáo Khoa.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng của Nguyễn Xuân Hoàng do xác định có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Trả lại các bị cáo: Nguyễn Bá Hiền 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu trắng; Bùi Đăng Khoa 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng; Nguyễn Duy Lực 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Phản tranh luận, Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất, bị cáo Khoa, Hoàng xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Điều luật truy tố đối với bị cáo: Căn cứ vào khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Công văn số 04/TANDTC-PC hướng dẫn tại điểm d mục 1: Các điều luật mới quy định tội được tách ra từ các tội ghép trong Bộ luật Hình

sự số 15/1999/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2009/QH12 (sau đây gọi Bộ luật Hình sự năm 1999), nếu có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết; nếu không có lợi cho người phạm tội thì vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết. So sánh khoản 2 Điều 138 với khoản 2 Điều 173 có khung hình phạt là như nhau. Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đề nghị áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 để xét xử đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, được chấp nhận (do điều luật có lợi cho người phạm tội).

[3] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng, Bùi Đăng Kh tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường và lời khai của đơn vị có tài sản bị thiệt hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án về thời gian, địa điểm, loại tài sản chiếm đoạt.

Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong quản lý tài sản của Công ty TNHH Sam Sung Electronics Việt Nam- Thái Nguyên. Trong khoảng thời gian từ 08 giờ đến 19 giờ 30 phút ngày 15/12/2017, tại Công ty SEVT thuộc Khu công nghiệp Yên Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng và Bùi Đăng Kh cùng nhau trộm cắp đồng hồ Samsung Gear S3 của Công ty SEVT. Trong đó: Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H và Nguyễn Xuân Hng trực tiếp thực hiện trộm cắp 40 chiếc đồng hồ với tổng giá trị là 40 chiếc x 2.819.900đ = 112.796.000đ (*Một trăm mười hai triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng*), còn Bùi Đăng Kh trực tiếp thực hiện việc trộm cắp cùng các đồng tượng trên được 20 chiếc đồng hồ trị giá 56.398.000đ (*Năm mươi sáu triệu ba trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

[4] Hành vi, ý thức của các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng, Bùi Đăng Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999. Bản cáo trạng số 37/CT-VKSPY, ngày 28/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung các điều luật quy định như sau:

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

a)...

e) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

[5] Xét tính chất vụ án và vai trò của các bị cáo thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của các Công ty được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

Trong vụ án này Nguyễn Duy L là người khởi xướng; bị cáo Nguyễn Bá H là người trực tiếp cung cấp tem an ninh cho các đối tượng L, Hng dùng để dán vào các đồng hồ mục đích các bị cáo mang ra ngoài tránh bị phát hiện nên các bị cáo L, H có vai trò ngang nhau trong vụ án; bị cáo Nguyễn Xuân Hng được L rủ rê, lôi kéo cùng thực hiện trộm cắp nhưng Hng có vai trò thấp hơn bị cáo L, H; bị cáo Bùi Đăng Kh trực tiếp là người lấy 20 đồng hồ trong xưởng thuộc bộ phận mình quản lý nên Kh có vai trò thấp hơn các bị cáo khác trong vụ án.

[6] Về nhân thân: Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, có công ăn việc làm ổn định, nhưng không chịu lao động và rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, háms lợi, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Các bị cáo sau khi gây thiệt hại đã tích cực khắc phục gần như toàn bộ thiệt hại nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS (là tích cực bồi thường khắc phục hậu quả). Ngoài ra các bị cáo Khoa và gia đình bị cáo Hoàng (đang bị tạm giam) đều có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú xác nhận, bảo lãnh nên cho hai bị cáo Hoàng, Khoa được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Các Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[8] Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm trộm cắp tại địa bàn khu công nghiệp, đặc biệt là nhà máy Sam Sung Phổ Yên ngày càng gia tăng cả về quy mô, số lượng tài sản chiếm đoạt. Do đó để đảm bảo kỷ cương pháp luật, đồng thời nhằm ngăn chặn tình trạng phạm tội. Xét cần phải có bản án nghiêm khắc đối với các bị cáo; cách ly các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục các bị cáo và nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Xuân Hng, Bùi Đăng Kh khi lượng hình thấy hai bị cáo đều là người lao động thuần túy, chỉ vì một phút không kiểm chế, háms lợi đã

dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội, các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường thiệt hại, các bị cáo đều có tuổi đời còn trẻ, có đơn xin được cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận, bảo lãnh. Sau khi cân nhắc hoàn cảnh các bị cáo, hậu quả thực tế của vụ án, thái độ của các bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử chấp nhận lời thỉnh cầu của hai bị cáo Hng, Kh, ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 60 BLHS mở lượng khoan hồng cho hai bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[9] Hình phạt bổ sung: Các Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đến nay không thu hồi để trả lại cho đơn vị bị hại gồm 09 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3. Đại diện Công ty Sam Sung Electronics Việt Nam – Thái yêu cầu các bị cáo phải bồi thường toàn bộ giá trị tài sản trên.

Tại phiên tòa, các bị cáo và đại diện gia đình bị cáo Khoa xác định: Đã tự nguyện nộp tổng số tiền **23.900.000 đồng** tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên để bồi thường, khắc phục hậu quả (tại các phiếu thu số 0006436; 0006435; 0006434; 0006433 ngày 22/05/2018). Cụ thể: Nguyễn Duy L nộp số tiền là 5.000.000đồng; Nguyễn Bá H nộp số tiền là 6.300.000đ; Bùi Đăng Kh nộp số tiền là 6.300.000đồng; ông Nguyễn Xuân H (bố đẻ của bị cáo Nguyễn Xuân Hng) nộp số tiền là 6.300.000đồng.

Như vậy các bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho đơn vị thiệt hại số tiền còn thiếu là 1.479.100đồng. Tại phiên tòa bị cáo Bùi Đăng Kh tự nguyện có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho Công ty SEVT.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Bùi Đăng Kh đối với số tiền 1.479.100đ còn thiếu cho Công ty SEVT.

Như vậy, các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng đã bồi thường xong.

Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại cho Công ty TNHH Sam Sung Electronics Việt Nam- Thái Nguyên 31 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 màu đen (tại biên bản trả lại tài sản lập ngày 25/12/2017).

[11] Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng của Nguyễn Xuân Hoàng do xác định có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Trả lại các bị cáo: Nguyễn Bá H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu trắng; Bùi Đăng Kh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung

màu vàng; Nguyễn Duy L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội.

[12] Án phí và quyền kháng cáo: Các Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong vụ án này, Nguyễn Duy L và Nguyễn Xuân Hng để 40 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 trộm cắp của Công ty SEVT trong tủ cá nhân của chị Nông Thị H, nhưng H không biết đó là tài sản do L và Hng trộm cắp mà có nên hành vi của H không cấu thành tội phạm. Công an thị xã Phổ Yên không xử lý đối với H là phù hợp.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng, Bùi Đăng Kh phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Hình phạt chính:

* Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Duy L **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ trước từ ngày 21/12/2017 đến ngày 24/01/2018.

+ Bị cáo Nguyễn Bá H **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian giam giữ trước từ ngày 21/12/2017 đến ngày 24/01/2018.

* Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Xuân Hng **24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; **48** (bốn mươi tám) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Bùi Đăng Kh **24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; **48** (bốn mươi tám) tháng thử thách, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Xuân Hng nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Hng cho Ủy ban nhân dân xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bùi Đăng Kh cho Ủy ban nhân dân xã Thành An, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 42 BLHS năm 1999; Điều 584; 589; Điều 357; Điều 468 BLDS năm 2015.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng, Bùi Đăng Kh có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại những tài sản không thu hồi được cho Công ty SEVT tổng số tiền là **25.479.100đ** (Hai mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn một trăm đồng). Phần của các bị cáo cụ thể như sau:

+ Nguyễn Duy L bồi thường số tiền là 5.000.000đồng (Đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên, tại phiếu thu số ngày 22/05/2018).

+ Nguyễn Bá H bồi thường số tiền là 6.300.000đ (Đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên, tại phiếu thu số ngày 22/05/2018).

+ Nguyễn Xuân Hng bồi thường số tiền là 6.300.000đồng (Đã nộp xong số tiền trên tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên, tại phiếu thu số ngày 22/05/2018).

+ Bùi Đăng Kh bồi thường số tiền là 7.779.100đồng (Đã nộp số tiền 6.300.000đ tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên, tại phiếu thu số ngày 22/05/2018), còn phải bồi thường số tiền còn thiếu là **1.479.100đ** (một triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng) cho Công ty SEVT.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại cho Công ty TNHH Sam Sung Electronics Việt Nam- Thái Nguyên 31 chiếc đồng hồ Samsung Gear S3 màu đen (tại biên bản trả lại tài sản lập ngày 25/12/2017).

Kể từ ngày bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày Công ty SEVT có đơn đề nghị thi hành án (đối với với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bị cáo Khoa còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên.

4. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 BLHS năm 199; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động được niêm phong trong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T2 (Nguyễn Xuân Hoàng).

+ Trả lại các bị cáo: Nguyễn Duy L 01 điện thoại di động được niêm phong trong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T1 (Nguyễn Duy L); Bùi Đăng Kh 01 điện thoại di động được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu T3 (Bùi Đăng Kh); Nguyễn Bá H 01 điện thoại di động được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu T4 (Nguyễn Bá H).

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 09/04/2018).

5. **Án phí:** Căn cứ điều 135,136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Duy L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Xuân Hng, Bùi Đăng Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước. Riêng bị cáo Bùi Đăng Kh phải chịu thêm 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Toàn

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Các bị cáo
- Nguyên đơn dân sự
- Người có QL&NVLQ
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Toàn